TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày: 18-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Mã Nguyệt Thu

C*ác Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Đoàn Tụ

Bà Hoàng Thị Tuyết

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Văn Dũng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Nông Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2020/HSST-QĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Tòn C**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 29/6/1994, tại Nguyên Bình, Cao Bằng.

Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, thị trấn B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 08/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Con ông: Triệu Khì P, sinh năm 1966, nghề nghiệp: Làm ruộng

Con bà: Lý Mùi D, sinh năm 1965, nghề nghiệp: Làm ruộng

Ông P, bà D cùng trú tại xóm N, thị trấn B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

Vợ: Triệu Thị V (Đã ly hôn)

Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2012.

Bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con út.

Tiền án: Không

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC ngày 10/12/2019 về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/6/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà La Thị T, sinh năm 1968

Trú tại: Xóm N, thị trấn B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình nhận được đơn trình báo của bà La Thị T, trú tại xóm N, thị trấn B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng về việc lán chăn nuôi của bà bị kẻ gian đột nhập trộm cắp 02 con lợn. Qua điều tra xác định được đối tượng đã thực hiện hành vi trộm cắp trên là Triệu Tòn C, sinh năm 1994, hàng xóm của bà T, trú tại xóm N, thị trấn B, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. Đối tượng C khai nhận như sau: Khoảng 17 giờ ngày 21/5/2020, C lái xe mô tô của gia đình đi chơi. Khi đến đoạn đường làng ở xóm N thì C nhìn thấy lán chăn nuôi của bà La Thị T không ai trông lán, xung quanh không có ai qua lại, C biết lán của bà T có chăn nuôi lợn nên nảy sinh ý định lên lán trộm lợn. C để xe mô tô ở đoạn đường tắt phía bên đồi của làng rồi đi xuống bờ sông cách chỗ để xe khoảng 100m nhặt 01 bao tải dứa màu vàng cam cầm ở tay rồi đi bộ theo đường đồi khoảng 700m thì đến lán chăn nuôi của bà T. C nhìn thấy trong chuồng có 03 con lợn loại nhỏ, lông màu đen. C bước chân qua thành tường chuồng lợn cao khoảng 70 cm rồi dùng hai tay mở miệng bao tải để lùa lợn. C lùa được 01 con lợn vào trong bảo tải rồi túm miệng bao lại dùng tay phải xách chiếc bao tải đựng con lợn vừa trộm được nhẫm lên thành tường rồi đi ra khỏi lán theo lối cũ. Đi được khoảng 400m C dừng lại lấy dây cỏ bên đường để buộc bao tải rồi để ở bờ đường. Sau đó, C tiếp tục quay xuống bờ sông nhặt thêm 01 bao tải dứa màu cam khác rồi quay lại lán của bà T lùa thêm được 01 con lợn vào bao tải rồi dùng tay xách bao tải ra khỏi chuồng. Cùng lúc đó, C nhìn thấy bà T đang đị bộ lên lán do sợ bị phát hiện nên C thả lợn ra và giấu chiếc bao tải đựng con lợn thứ hai vừa trộm được ở đằng sau chuồng lợn cách khoảng 10m rồi đi đến chỗ để con lợn thứ nhất vừa trộm được trước đó mở bao tải để con lợn chạy ra, sau đó C đến chỗ để xe mô tô và lái xe về nhà.

Kết quả cân xác định trọng lượng tang vật của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nguyên Bình đối với 02 con lợn mà Triệu Tòn C đã trộm cắp như sau:

- Con lợn màu lông đen, thu giữ trong quá trình truy tìm phát hiện cách phía sau chuồng lợn của bà T khoảng 10m có trọng lượng 20 kg.

- Con lợn màu lông đen, thu giữ trong quá trình truy tìm phát hiện phía sau sườn đồi lán chăn nuôi của bà T có trọng lượng 15kg.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Nguyên Bình đã yêu cầu định giá tài sản đối với hai con lợn trên. Tại Kết luận số 08/KL-HĐĐG ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị hai con lợn đen là 8.750.000,đ.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSNB ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Triệu Tòn C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Tòn C phạm tội trộm cắp tài sản theo Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù.

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 bảo tải dứa và 02 chiếc dép thu giữ của Triệu Tòn C.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi truy tìm được hai con lợn, Cơ quan cảnh sát điều tra đã hoàn trả cho bà T. Tại phiên tòa, bà T không có yêu cầu gì do đó không xem xét về trách nhiệm dân sự.

- Về án phí: Bị cáo Triệu Tòn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến bào chữa và tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị hại xác nhận đã được nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra công an huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng

của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Tòn C hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai khoảng 17 giờ ngày 21/5/2020, bị cáo lái xe mô tô của gia đình đi chơi. Khi đến đoạn đường làng ở xóm N bị cáo nhìn thấy lán chăn nuôi của bà La Thị T không ai trông lán, xung quanh không có người qua lại, bị cáo biết lán của bà T chăn nuôi lợn nên nảy sinh ý định lên lán trộm lợn. Bị cáo để xe mô tô ở đoạn đường tắt phía bên đồi của làng rồi đi xuống bờ sông cách chỗ để xe khoảng 100m nhặt 01 bao tải dứa màu vàng cam rồi đi bộ theo đường đồi khoảng 700m đến lán chăn nuôi của bà T. Bị cáo nhìn thấy trong chuồng có 03 con lợn loại nhỏ, lông màu đen. Bị cáo bước chân qua thành tường chuồng lợn cao khoảng 70 cm rồi dùng hai tay mở miệng bao tải để lùa lợn. Bị cáo lùa được 01 con lợn vào trong bao tải rồi túm miệng bao lại dùng tay phải xách chiếc bao tải đựng con lợn vừa trộm được nhẫm lên thành tường rồi đi ra khỏi lán theo lối cũ. Đi được khoảng 400m bị cáo dừng lại lấy dây cỏ bên đường để buộc bao tải rồi để ở bờ đường. Sau đó, bị cáo tiếp tục quay xuống bờ sông nhặt thêm 01 bao tải dứa màu cam khác rồi quay lại lán của bà T lùa thêm được 01 con lợn vào bao tải rồi dùng tay xách bao tải ra khỏi chuồng. Cùng lúc đó, bị cáo nhìn thấy bà T đang đi bộ lên lán do sợ bị phát hiện nên bị cáo thả lợn ra và giấu chiếc bao tải đựng con lợn thứ hai vừa trộm được ở đằng sau chuồng lợn cách khoảng 10m rồi đi đến chỗ để con lợn thứ nhất vừa trộm được trước đó mở bao tải để con lợn chạy ra, sau đó bị cáo đến chỗ để xe mô tô và lái xe về nhà. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Kết luận số 08/KL-HĐĐG ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị hai con lợn đen là 8.750.000,đ.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.750.000,đ đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, sử dụng ma túy. Tháng 12/2019 bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo xin được hưởng án treo, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Mặt

khác, bị cáo vừa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo không có khả năng tự tu dưỡng, cải tạo mà cần cách ly cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 02 bao tải dứa màu vàng cam có dính nhiều chất màu nâu xám, mặt trước bao có dòng chữ “URAE”;

- 01 đôi dép, loại dép đúc dẻo, quai sọc trắng đen có chữ “ASIA”, đế dép có chất màu nâu xám.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận được đơn trình báo của bà T, cơ quan công an đã tiến hành truy tìm được hai con lợn và giao lại cho chủ sở hữu tiếp tục chăn nuôi. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Tòn C phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Triệu Tòn C 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 02 bao tải dứa màu vàng cam có dính nhiều chất màu nâu xám, mặt trước bao có dòng chữ “URAE”;

- 01 đôi dép, loại dép đúc dẻo, quai sọc trắng đen có chữ “ASIA”, đế dép có chất màu nâu xám.

Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 16 ngày 31/7/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Triệu Tòn C phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND thị trấn B;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Mã Nguyệt Thu

Các Hội thẩm nhân dân	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
....	**Mã Nguyệt Thu**